

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST

Ngày: 30/5/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Anh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Thạch Thị Lan Nhung** – Nguyên Chủ nhiệm ủy ban Dân số - Gia đình và trẻ em huyện Lâm Hà;

2. Bà **Trần Thị Thanh Vân** – Giáo viên Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện Lâm Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đàm Thị Thu Duyệt** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Lịch** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **K' V**, sinh ngày 14 tháng 07 năm 2006; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Số 105, Thôn 2, xã Gia Hiệp, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: K' Ho; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mô Dê Bò, sinh năm 1967 và bà Ka' S, sinh năm 1976; gia đình bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/12/2022 "có mặt".

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà **Ka' S**, sinh năm 1976 (mẹ đẻ); địa chỉ: Thôn 2, xã Gia Hiệp, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng "có mặt".

Người bào chữa cho bị cáo K' Vinh: Ông **Lê Anh V**, sinh năm 1979 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng "có mặt".

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **K' H**, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Tân Lập, xã Đan Phượng, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng "có mặt".

2. Anh **K' T**, sinh ngày 24/06/2007 “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp: Ông, sinh năm 1982 (bố ruột); cùng địa chỉ: Thôn Tân Lập, xã Đan Phượng, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “có mặt”.

- *Những người làm chứng:*

1. Anh **K' V**, sinh ngày 25/03/2007 “vắng mặt”.

Người đại diện hợp pháp: Ông **K' B**, sinh năm 1980 (bố ruột); cùng địa chỉ: Thôn 2, xã Gia Hiệp, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng “vắng mặt”.

2. Anh **K' T**, sinh ngày 26/04/2005 “vắng mặt”.

Người đại diện hợp pháp: Ông **K' B**, sinh năm 1962 (bố ruột), cùng địa chỉ: Thôn 2, xã Gia Hiệp, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng “vắng mặt”.

3. Anh **K' M**, sinh ngày 08/11/2005 “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp: Ông **K' M**, sinh năm 1983 (bố ruột); cùng địa chỉ: Thôn Tân Lập, xã Đan Phượng, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 01/11/2022, K' V, sinh ngày 14/07/2006; K' V, sinh ngày 23/03/2007; K' T, sinh ngày 26/04/2005 cùng ở tại xã Gia Hiệp, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng và K' M, sinh ngày 08/11/2005, cư trú tại: thôn Tân Lập, xã Đan Phượng, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đang đứng chơi trước cổng nhà của ông K' Tuyên tại thôn Tân Lập, xã Đan Phượng, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng thì có một người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu xanh đậm không rõ biển số đến hỏi cả nhóm có biết chỗ nào bán ma túy đá hay không. Do không phải là người địa phương nên K' T gọi K' T, sinh ngày 24/06/2007, nơi cư trú: thôn Tân Lập, xã Đan Phượng, huyện Lâm Hà đang ngồi ở trong hiên nhà ông K' Tuyên ra để nói chuyện với người đàn ông này. Sau khi biết người đàn ông này muốn mua ma túy thì K' T trực tiếp liên lạc cho một người đàn ông tên “Cường” (không rõ nhân thân, lai lịch) trước đây đã từng mua ma túy vài lần để hỏi mua ma túy. Người đàn ông tên “Cường” nói với K' T có ma túy, đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại đoạn đường bê tông thuộc xã Tân Hà. Khi nghe K' T nói có chỗ mua ma túy thì người đàn ông đưa cho K' V số tiền 500.000 đồng để nhờ đi mua ma túy và hứa sẽ cho một ít ma túy để sử dụng. K' V cầm tiền cất vào trong túi áo khoác rồi đi cùng K' T qua nhà bà K' H là mẹ của K' T để mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 49D1 – 231.72 rồi điều khiển chở K' V đi đến điểm hẹn mua ma túy với “Cường”. Khi cả hai đi đến điểm hẹn thuộc đoạn đường bê tông xã Tân Hà thì K' T dừng xe lại, cả hai đứng đợi một lúc sau thì người đàn ông tên “Cường” đi bộ đến gặp và nói chuyện với K' T. Sau khi trao đổi với “Cường” xong, K' T nói K' V đưa số tiền 500.000 đồng thì K' V đưa cho K' T để K' T đưa cho người đàn ông tên “Cường”. Sau khi K' T đưa tiền thì người đàn ông tên “Cường” đưa cho K' T 02 gói nylon có chứa ma túy đá. K' T đưa lên cho K' V thấy rồi cất 02 gói ma túy vừa mua được vào trong túi áo khoác của mình rồi điều khiển xe mô tô chở K' V đi về. Trên đường đi, K' V nói với K' T đưa cho xem gói ma túy vừa mua được thì K' T

lấy 01 gói nylon có chứa ma túy trong túi áo khoác ra đưa cho K' V xem. Sau khi xem xong thì K' V cất gói nylon chứa ma túy đá vào trong túi áo khoác bên phải của mình.

Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 02/11/2022, khi cả hai đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn Thống Nhất, xã Đan Phượng, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng thì bị lực lượng Công an xã Đan Phượng dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra lực lượng Công an phát hiện 02 gói nylon có chứa ma túy của K' V và K' T cất giấu trong túi áo khoác. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong, thu giữ toàn bộ tang vật và đưa K' V, K' T về trụ sở để làm việc thì K' V và K' T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ: 02 gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu vàng nâu; 01 cồng thủy tinh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A32; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, biển kiểm soát 49D1-231.72.

Tại bản kết luận giám định số 1780/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2283 gam (*không phải hai hai tám ba gam*), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 21/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố bị can K' V ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo K' V về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo K' V từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 02 phong bì đã được niêm phong bên trong chứa ma túy và 01 cồng thủy tinh; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu vàng nâu là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A32 của anh K' T đã dùng liên hệ cho người đàn ông tên “Cường” để mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước; đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh biển kiểm soát 49D1. 231.72 là tài sản của bà K' H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bà K' H.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, xin Hội đồng xét xử áp dụng mức án nhẹ nhất đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo là ông Lê Anh V có quan điểm thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; thống nhất khung hình phạt vì Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, mặc dù bị cáo bị truy tố về tội phạm có tính chất nghiêm trọng nhưng bản thân bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội có sự hỗ trợ rất lớn của K’ T, trong đó vai trò của K’ T là chủ yếu, còn bị cáo chỉ mang tính chất giúp sức với vai trò ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Do vậy, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo với mức án nhẹ nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; đồng thời, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo K’ V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 02/11/2022, bị cáo K’ V đã bị bắt quả tang có hành vi cùng với K’ T cất giữ bất hợp pháp 0,2283 gam chất ma túy Methamphetamine trên người. Do vậy, hành vi của bị cáo K’ V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo K’ V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời còn tác động xấu đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương.

Ma túy là loại độc dược, gây ra nhiều tác hại đối với người sử dụng và còn là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Chính vì vậy, Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy; về hình phạt đối với loại tội phạm này cũng rất nghiêm khắc. Tuy nhiên, bị cáo đã không nghĩ đến tác hại của loại độc dược này đối với chính bản thân mình và người khác mà tàng trữ và cất giữ để sử dụng thì đã bị phát hiện bắt quả tang. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, hạn chế về hiểu biết pháp luật. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đồng thời, khi phạm tội bị cáo là vị thành niên nên cần áp dụng Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự khi xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Đối với đề nghị của người bào chữa tại phiên tòa, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo là không phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà cũng như người bào chữa cho bị cáo về việc xử bị cáo mức án tù cho hưởng án treo là không đảm bảo điều kiện giáo dục bị cáo tránh xa môi trường ma túy. Nhận thấy, quá trình điều tra xác định bị cáo và K' T đều có sử dụng chất ma túy; tại phiên tòa cả bị cáo và K' T đều thừa nhận bản thân có chơi cùng nhau và cùng với nhóm bạn có sử dụng ma túy. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo bị cáo tránh xa môi trường ma túy, đủ để bị cáo có điều kiện rèn luyện, tu dưỡng để từ bỏ ma túy và cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo phạm tội khi dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 6 điều 91 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của K' T, sinh ngày 24/06/2007 thì thời điểm thực hiện hành vi phạm tội K' T chưa đủ tuổi truy cứu trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm Hình sự đối với K' T.

Đối với người đàn ông nhờ K' V và K' T mua hộ ma túy và người đàn ông tên “Cường” đã bán ma túy cho K' V và K' T. Quá trình điều tra Công an huyện Lâm Hà vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với K' M, sinh năm 2005; K'V, sinh năm 2007 và K'Thoại, sinh năm 2005, quá trình điều tra xác định K'Mạnh, K' V và K' T không liên quan đến hành vi phạm tội của K' V và K' T nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà K' H là vợ của anh K' T đã cho anh K' T mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 49D1 – 231.72 nhưng bà K' H không biết K' T mượn xe để chở bị cáo K' V đi mua ma túy nên không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

[6] Xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án do Cơ quan điều tra thu giữ bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà gồm: 02 phong bì đã được niêm phong ghi số, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu vàng nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A32, 01 công thủy tinh và 01 xe mô tô biển kiểm soát 49D1. 231.72.

Qua xem xét Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với 02 phong bì đã được niêm phong ghi số 1421/2019/GĐ-PC09 bên trong chứa ma túy Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 công thủy tinh không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu vàng nâu là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A32 là của anh K' T, quá trình điều tra xác định anh K' T đã dùng điện thoại này trực tiếp nhắn tin cho người đàn ông tên “Cường” để liên lạc để mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh biển kiểm soát 49D1. 231.72 là tài sản hợp pháp của bà K' H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo K' Vinh và anh K' T, nên tuyên trả lại cho bà K' H là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo K' V phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo K' V 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì đã được niêm phong ghi số 1421/2019/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng và 01 công thủy tinh.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A32.

+ Trả cho bị cáo K' V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu vàng nâu.

+ Trả cho bà K' H 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát: 49D1 – 231.72.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 24/04/2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo K' V phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm *(người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan)*.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Vân - Thạch Thị Lan Nhung

Nguyễn Thế Anh